

Số 50 /2013/QĐ-UBND

Thủ Dầu Một, ngày 20 tháng 12 năm 2013

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc quy định mức trích kinh phí từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước đối với Thanh tra tỉnh và thanh tra sở, ngành, huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Bình Dương.**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004; Nghị định số 91/2006/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 90/2012/TTLT-BTC-TTCTP ngày 30 tháng 5 năm 2012 của Bộ Tài chính - Thanh tra Chính phủ Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 29/2013/NQ-HĐND8 ngày 09 tháng 12 năm 2013 về việc quy định mức trích kinh phí từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước đối với cơ quan Thanh tra nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

Theo đề nghị của Thanh tra tỉnh tại Tờ trình số 28/TTr-TTr ngày 18 tháng 11 năm 2013,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định mức trích kinh phí từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước đối với cơ quan thanh tra nhà nước, cụ thể như sau:

1. Đối với thanh tra tỉnh:

a) Được trích 30% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách nhà nước đối với số tiền nộp đến 10 tỷ đồng/năm;

b) Được trích bổ sung thêm 20% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách nhà nước đối với số tiền nộp từ trên 10 tỷ đồng đến 20 tỷ đồng/năm;

c) Được trích bổ sung thêm 10% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách nhà nước đối với số tiền nộp từ trên 20 tỷ đồng/năm.

2. Đối với thanh tra sở; thanh tra huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh:

a) Được trích 30% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách nhà nước đối với số tiền nộp đến 1 tỷ đồng/năm;

b) Được trích bổ sung thêm 20% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách nhà nước đối với số tiền nộp từ trên 1 tỷ đồng đến 2 tỷ đồng/năm;

c) Được trích bổ sung thêm 10% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách nhà nước đối với số tiền nộp từ trên 2 tỷ đồng/năm.

3. Về thủ tục trích nộp, sử dụng kinh phí được trích, lập dự toán, giao dự toán và quyết toán kinh phí được trích thực hiện theo Điều 4, Điều 5, Điều 6 của Thông tư Liên tịch số 90/2012/TTLT-BTC-TTCT ngày 30 tháng 5 năm 2012 của Bộ Tài chính - Thanh tra Chính phủ.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Chánh thanh tra tỉnh; Giám đốc sở Tài chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính, Thanh tra Chính phủ;
- Cục Kiểm tra Văn bản (Bộ Tư pháp);
- TT: Tỉnh ủy, HĐND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Chủ tịch các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm công báo tỉnh;
- Website tỉnh Bình Dương;
- LĐVP, Phước, TH, HC;
- Lưu: VT. 50



**Lê Thanh Cung**